TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 34/2018/HS-ST
Ngày: 11/6/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hoa Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Khoa Việt

2. Ông Huỳnh Khắc HIếu

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Lê Trúc Uyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Đặng Thái Phong – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 07, 11 tháng 6 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Minh Tr (tên gọi khác: CB), sinh năm: 1979; Trú tại: khu phố NT 1, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: nông; Trình độ văn hóa: lớp 11/12; cha TH và mẹ TTH; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Người bị hại: Trần Quốc V. Sinh năm: 1979. Trú tại: Khu phố PH 1, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

Người làm chứng:

1.HPL. Sinh năm: 1979. Trú tại: Thôn LT 1, xã BK, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

2.TTS. Sinh năm: 1979. Trú tại: Khu phố NT 1, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

3.TVN. Sinh năm: 1968. Trú tại: Khu phố NT 1, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

4.NPĐ. Sinh năm: 1979. Trú tại: Thôn LT 1, xã BK, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 27/8/2017, Trần Minh Tr cùng TVN, TTS đến quán Huy Sen thuộc khu phố NT 2, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên để nhậu. Lúc này, Trần Quốc V, HPL, NPĐ cùng một số người khác đang nhậu tại quán. Đến khoảng 19 giờ 30 phút, do quen biết với Đ, L nên Tr cầm ly bia đến bàn của Đ, L để mời. Tr cầm ly bia đứng sau lưng L thì Trần Quốc V ngước lên nhìn Tr. Do nhầm V là Trần Quốc Vt (anh ruột của V) là người đánh Tr trước đây nên Tr nói "mày hửng Vt" rồi cầm ly bia thủy tinh đánh một cái vào trán của V gây thương tích.

Tại kết luận giám định pháp y số 341 ngày 30/11/2011 của Trung tâm pháp y tỉnh Kết luận: thương tích của Trần Quốc V là 10%.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 29/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T đã truy tố bị cáo Trần Minh Tr về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất và mức độ hành vi phạm tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo tại cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 29/3/2018 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) xử phạt bị cáo Trần Minh Tr từ 06 – 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 – 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường 2.000.000đ, bị cáo đồng ý. Đề nghị HĐXX tiếp tục tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

Vật chứng vụ án: tịch thu tiêu hủy 01 cái ly vì không còn giá trị sử dụng.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai trước khi qua bàn của Đ để mời bia thì bị cáo uống 03 lon. Đến khi qua bàn của Đ, lúc này ánh đèn trong quán chập choạng thấy V ngước lên nhìn, bị cáo tưởng V là Vt là người đánh bị cáo trước đây nên đã dùng ly bia thủy tinh đánh 01 cái vào vùng trán của V. Sau khi đánh bị cáo mới biết mình đánh nhầm và xin lỗi người bị hại. Viện kiểm sát truy tố bị cáo tình tiết côn đồ không đồng ý bởi lẽ ý thức bị cáo khi qua bàn của Đ là để giao lưu chứ không có ý định là qua gây sự, chỉ vì nhầm lẫn nên gây thương tích cho bị hại. Bị cáo thấy hối hận về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản khai các ngày 27/8/2017 (BL 36), ngày 22/11/2017 (BL38), ngày 12/3/2018 (BL40), bị hại Trần Quốc V khai: "…Tr đứng sau lưng giữa tôi và anh L, sau khi Tr uống hết ly bia thì bất ngờ Tr cầm ly bia đánh một cái vào vùng trán, tiếp đó Tr đánh 01 cái nữa nhưng tôi lấy tay ra đỡ. Thương tích của tôi do Tr gây ra. Đề nghị xét xử

bị cáo theo quy định của pháp luật, yêu cầu bị cáo bồi thường 2.000.000đ tiền chi phí điều trị"

Tại bản khai ngày 27/8/2017 (BL 44) người làm chứng HPL khai như sau: "…Khi Tr vừa uống xong thì trên tay phải của Tr cầm ly bia liền tay đánh vào trán phía bên trái của V, thấy thế tôi liền đứng dậy can ngăn Tr ra và bảo là đánh nhầm…"

Tại biên bản ghi lời khai ngày 02/3/2018 (BL47) TTS khai: "…Tr cầm ly bia qua mời. Khoảng 5 phút sau thì thấy Tr xô xát với một người thanh niên ngồi chung bàn mà Tr đang mời bia (sau này mới biết là Trần Quốc V) thì có người ngồi chung bàn đứng dậy can ngăn Tr lại… trên trán của V có chảy máu, thương tích do Tr đánh"

Tại Biên bản ghi lời khai ngày 02/3/2018 (BL49) TVN khai "…Nguyên nhân vì sao Tr đánh V thì tôi không rõ nhưng sau tôi nghe mọi người kể lại là do Tr nghĩ V là người lúc trước đánh Tr nên hôm nay Tr đánh lại…"

Tại biên bản ghi lời khai ngày 27/8/2017 (BL51) NPĐ khai "…V cầm ly bia lên để cụng thì bất ngờ Tr cầm ly bia đập một cái trúng vào trán của V gây thương tích chảy máu…"

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tuy Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như hồ sơ vụ án. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng. Đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 27/8/2017, tại quán Huy Sen thuộc khu phố NT 2, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Bị cáo Trần Minh Tr dùng ly bia thủy tinh đánh trúng vào vùng trán của Trần Quốc V gây thương tích 10%. Do đó, hành vi của bị cáo Trần Minh Tr đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) như cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 29/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa đã truy tố.

[2.1] Bị cáo dùng ly bia thủy tinh là hung khí nguy hiểm đánh vào vùng trán của V gây thương tích là tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Đối với tình tiết côn đồ thì Hội đồng xét xử nhận định như sau: Khi qua bàn của Đ để mời bia thì bị cáo đã uống được 03 lon. Khi đến bàn của Đ, thì V ngồi bên cạnh L

đội mũ sụp xuống, bị cáo đứng sau lưng L khoảng 0,5m, trời sẩm tối. Giữa V và Vt là anh em ruột nên rất giống nhau chỉ khác nhau ở nốt ruồi. Khi uống hết ly bia, V ngước lên nhìn, bị cáo tưởng V là Trần Quốc Vt là người đã đánh bị cáo trước đây tại chuồng gà Thuận Thảo, bị cáo nói "mày hửng Vt" rồi dùng ly bia thủy tinh đánh một cái vào trán V gây thương tích. Lúc này HPL can ngăn và nói "mày đánh nhầm rồi" bị cáo nhìn lại thấy V không phải Vt nên đã xin lỗi bị hại. Nhận định ban đầu khi qua bàn của L, Đ để giao lưu, bị cáo không cố ý dùng vũ lực để uy hiếp V phải khuất phục mình hay cố tình gây sự để phạm tội. Ý thức chủ quan của bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có sự sai lầm về đối tượng tác động, do hoàn cảnh nên dẫn đến bị cáo Tr đánh giá không đúng nên đã dùng ly bia đánh 01 cái. Bị cáo không kiếm cớ chỉ vì hiểu nhầm nên đã xin lỗi người bị hại. Tại bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố có đoạn "…do nhầm V là Trần Quốc Vt (anh ruột V) là người đánh Tr trước đây nên Tr nói "mày hửng Vt". Từ nhận định trên Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo theo điểm i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) là không đủ cơ sở.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh để tác dụng giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Trần Minh Tr tỏ ra ăn năn hối cải, thật thà khai báo. Bị cáo Tr chưa có tiền án, tiền sự, mặc dù bị cáo có nhân thân xấu, tuy nhiên từ ngày bị cáo chấp hành xong hình phạt đến lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật của nhà nước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú, thời hạn xóa án tích đã quá 01 năm tính đến ngày phạm tội lần này, có địa chỉ cư trú rõ ràng, bị cáo tự nguyện bồi thường số tiền 2.000.000đ theo yêu cầu của người bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ nên áp dụng điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) xét giảm hình phạt cho bị cáo và không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tự cải tạo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[2.2] Về trách nhiệm dân sự: người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường 2.000.000đ. Bị cáo đồng ý theo yêu cầu của người bị hại.

[2.3] Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 01 ly thủy tinh vì không còn giá trị sử dụng.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Minh Tr phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; các điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh Tr 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (năm) 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường C giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương nơi cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Trần Quốc V số tiền 2.000.000đ. Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.000.000đ để đảm bảo thi hành án theo Biên lai thu tiền số AA/2015/0001930 ngày 30/3/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) ly thủy tinh màu trắng có quai cầm, chiều cao 10cm, đường kính miệng ly 08 cm vì không còn giá trị sử dụng. Theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hòa và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên ngày 02/4/2018.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Minh Tr phải chịu 200.000đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- Công an TP. Tuy Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Hoa Dung